| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**QUẬN NK**<br>TPCT | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| **Số: 22/2022/QĐST-VHN** | *NK, ngày 04 tháng 3 năm 2022* |

# QUYẾT ĐỊNH
## CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 06/2022/TLST/VHN ngày 07 tháng 01 năm 2022, giữa:

***Người yêu cầu*** :

Ông **Tô H V**, sinh năm 1989

Bà **Huỳnh Thị T D**, sinh năm 1989

HKTT: 15, Cách mạng tháng 8, P. TB, Q. NK, Tp. CT**.**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 02 năm 2022.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 02 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Tô H V và bà Huỳnh Thị T D.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Tô H V và bà Huỳnh Thị T D

thống nhất thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Có 02 con chung tên Tô Hồng P, sinh 27/5/2013 và Tô Huỳnh Phương N, sinh 31/10/2017. Ông V, bà D thống nhất giao cả 02 cháu Tô Hồng P và Tô Huỳnh Phương N cho ông Tô H V trực tiếp nuôi dưỡng. Bà D không phải cấp dưỡng nuôi con vì ông V không yêu cầu.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho bà  D theo quy định pháp luật.

- *Về tài sản chung và nợ chung:* Cả hai xác định không có.

- *Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm*: Ông V tự nguyện chịu 300.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào 300.000đồng lệ phí ông V đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001397 ngày 26/11/2021.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**THẨM PHÁN**

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- VKS Q. NK;
- UBND P. TB;
- Lưu hồ sơ vụ án.

***Cao Thị Thanh Trúc***